

Số: 1654/QĐ-TTYT

Hạ Long, ngày 05 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) thuộc dự toán cung ứng thuốc không thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung các cấp của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long năm 2022 - 2023

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa 13 Nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Quyết định số 120/QĐ-SYT ngày 04/02/2020 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-SYT-TTHC ngày 13/10/2022 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc cho Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long năm 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-TTYT ngày 21/10/2022 của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền);

Căn cứ Quyết định số 1566/QĐ-TTYT ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền);

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu tại Tờ trình ngày 25/11/2022 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) và Tổ

trưởng tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu tại Báo cáo thẩm định ngày 02/12/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) thuộc dự toán cung ứng thuốc không thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung các cấp của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long năm 2022 - 2023 với các nội dung sau:

1. Nội dung gói thầu, nhà thầu trúng thầu, mặt hàng trúng thầu.

- Tên gói thầu: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền);

- Thuộc dự án: Cung ứng thuốc không thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung các cấp của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long năm 2022-2023;

- Nhà thầu, mặt hàng trúng thầu: Gồm 06 nhà thầu trúng thầu với tổng số 23 mặt hàng (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

2. Giá trúng thầu:

- Tổng giá trúng thầu: **2.790.110.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm chín mươi triệu một trăm mười nghìn đồng*).

- Giá trúng thầu là mức giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, các chi phí bảo hiểm, vận chuyển và giao hàng tại kho của Trung tâm.

- Chi tiết giá trúng thầu từng mặt hàng theo phụ lục đính kèm.

3. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn thu do cơ quan Bảo hiểm xã hội thanh toán và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.

4. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các khoa, phòng liên quan căn cứ vào nội dung của điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định hiện hành./

Nơi nhận:

- Như điều 2 (T/h);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- BHXH tỉnh (để p/h);
- Kho bạc NN tỉnh (để p/h);
- Lưu VT, KH, KT, KD.

GIÁM ĐỐC



Bùi Hồng Tâm



PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG THUỐC TRÚNG THẦU

Tên gói thầu: Gói thầu Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền)

Dự toán: Cung ứng thuốc không thuộc Danh mục thuốc đầu thầu tập trung các cấp của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long năm 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số 1654/QĐ-TTYT ngày 05/12/2022 của Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long)

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên thành phần của thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tuổi thọ)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND) (có VAT)	Thành tiền (VND)	Tên nhà thầu
1	D05	Bài thạch Vinaplant	Cao đặc Kim tiền thảo (Tương đương với Kim tiền thảo 2,5g)	200mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vỉ x 10 viên	1	24 tháng	VD-31858-19	Công ty CPDP Thành Phát	Việt Nam	Viên	10.000	490	4.900.000	Công ty TNHH Dược phẩm Hạ Long
2	D06	Kim tiền thảo	Cao khô dược liệu 220mg tương đương: Kim tiền thảo, Râu mèo	2400mg; 1000mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vỉ x 10 viên	2	36 tháng	VD-21859-14	Công ty CPDP Khang Minh	Việt Nam	Viên	10.000	1.490	14.900.000	Công ty TNHH Dược phẩm Hạ Long
3	D15	Dưỡng tâm an thần	Hoài sơn Cao khô Liên tâm; Cao khô Liên nhục, Cao khô Bá tử nhân, Cao khô Tần táo nhân, Cao khô hỗn hợp (Lá dâu, Lá vông ; Long nhãn)	183mg; 8mg; 35mg; 10mg; 10mg; 80mg : (91,25mg, 91,25mg, 91,25mg)	Uống	Viên nén bao đường	Hộp 1 lọ 100 viên	2	36 tháng	VD-22740-15	Công ty Cổ phần Dược Danapha	Việt Nam	Viên	6.000	620	3.720.000	Công ty TNHH Dược phẩm Hạ Long
4	D19	Hoạt huyết Thephaco	cao đặc hỗn hợp dược liệu (tương đương với đương quy, sinh địa, xuyên khung, ngưu tất, ích mẫu)	165,33mg : (300mg, 300mg, 60mg, 140mg, 140mg)	uống	Viên nén bao đường	Hộp 5 vỉ x 20 viên	2	36 tháng	VD-21708-14	Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược Công ty cổ phần Dược - VTYT Thanh Hóa	Việt Nam	Viên	400.000	850	340.000.000	Công ty TNHH Dược phẩm Hạ Long
5	D24	Crila Forte	Cao khô trinh nữ hoàng cung	500mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 5 túi nhôm x 2 vỉ x 10 viên	1	24 tháng	VD-24654-16	Công ty cổ phần dược phẩm Thiên Dược	Việt Nam	Viên	1.000	4.950	4.950.000	Công ty TNHH Dược phẩm Hạ Long
6	D17	Hoạt huyết Sao Mai	Cao khô hỗn hợp dược liệu (Hồng hoa; Đương quy; Xuyên khung; Sinh địa ;Cam thảo ; Xích thực ; Sài hồ ; Chi xác ; Ngưu tất); Cao khô lá Bạch quả	Cao khô hỗn hợp dược liệu 297,5mg (140mg; 342,5mg; 342,5mg; 187,5mg; 187,5mg; 140mg; 140mg; 187,5mg) 7,5mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 5 vỉ x 10 viên	2	36 tháng	TCT-00061-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Công nghệ Cao Abipha	Việt Nam	Viên	100.000	2.268	226.800.000	Công ty TNHH Dược phẩm Bạch Đằng
7	D02	Boganic	Cao khô Actiso EP + Cao khô Rau đắng đất 8:1 + Cao khô Bim bim (Hàm lượng acid Chlorogenic ≥ 0,8%)	85mg + 64mg + 6,4mg	Uống	Viên bao phim	Hộp 5 vỉ x 20 viên	1	36 tháng	VD-19790-13	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	250.000	650	162.500.000	Công ty cổ phần Traphaco
8	D03	Boganic forte	Cao khô Actiso EP + Cao khô Rau đắng đất 8:1 + Cao khô Bim bim (Hàm lượng acid Chlorogenic ≥ 0,8%)	170mg + 128mg + 13,6mg	Uống	Viên nang mềm	Hộp 10 vỉ x 10 viên	1	24 tháng	VD-19791-13	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	100.000	1.800	180.000.000	Công ty cổ phần Traphaco
9	D07	Dưỡng cốt hoàn	Cao xương hỗn hợp + Hoàng bá + Tri mẫu + Trần bì + Bạch thược + Can khương + Thục địa	0,75g + 2,4g + 0,3g + 0,6g + 0,6g + 0,15g + 0,6g	Uống	Viên hoàn cứng	Hộp 20 túi x 5g	2	36 tháng	VD - 17817 - 12	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Túi	80.000	2.500	200.000.000	Công ty cổ phần Traphaco
10	D11	Thuốc trị viêm đại tràng Tradin extra	Cao cam thảo 3,5:1 + Cao Hoàng liên 5,5:1 + Cao Kha tử 2,5:1 + Cao Bạch thược 3,5:1 + Bột Mộc hương + Bột Bạch truat	24mg + 52mg + 260mg + 18mg + 250mg + 50mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 2 vỉ x 10 viên	2	36 tháng	VD - 24477 - 16	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	50.000	1.350	67.500.000	Công ty cổ phần Traphaco

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên thành phần của thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tuổi thọ)	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VNĐ) (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Tên nhà thầu
11	D12	Ampelop	Cao đặc lá Chè dây 7:1	625mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 9 vi x 10 viên	1	36 tháng	VD - 23887 - 15	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	35.000	1.278	44.730.000	Công ty cổ phần Traphaco
12	D13	Hoàn an thần	Đảng tâm thảo + Táo nhân + Thảo quyết minh + Tâm sen	0,6g + 2,0g + 1,5g + 1,0g	Uống	Viên hoàn mềm	Hộp 10 viên x 10g	2	36 tháng	VD - 24067 - 16	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	10.000	6.000	60.000.000	Công ty cổ phần Traphaco
13	D22	Hoàn thập toàn đại bổ	Đảng sâm + Phục linh + Bạch truật + Cam thảo + Xuyên khung + Đương quy + Thục địa + Bạch thược + Hoàng kỳ + Quế nhục	1,00g + 0,65g + 0,65g + 0,12g + 0,30g + 0,60g + 1,00g + 0,60g + 0,45g + 0,24g	Uống	Viên hoàn mềm	Hộp 10 viên x 10g	2	36 tháng	VD - 29615 - 18	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	20.000	4.500	90.000.000	Công ty cổ phần Traphaco
14	D23	Hoàn lục vị địa hoàng	Thục địa + Hoài sơn + Sơn thù + Mẫu đơn bì + Phục linh + Trạch tả	1,15g + 0,96g + 0,96g + 0,71g + 0,71g + 0,71g	Uống	Viên hoàn mềm	Hộp 10 viên x 10g	2	36 tháng	VD - 24068 - 16	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	10.000	4.000	40.000.000	Công ty cổ phần Traphaco
15	D27	Sáng mắt	Thục địa + Hoài sơn (bột) + Đương quy (bột) + cao đặc rễ trạch tả + cao đặc rễ hà thủ ô đỏ + cao đặc hạt thảo quyết minh + cao đặc hoa cúc hoa + cao đặc quả hạ khô thảo	125mg + 160mg + 160mg + 40mg + 40mg + 50mg + 24mg + 12,5mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên	2	36 tháng	VD - 24070 - 16	Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco	Việt Nam	Viên	70.000	650	45.500.000	Công ty cổ phần Traphaco
16	D09	Phong dan	Tục đoạn, Phòng phong, Hy thiêm, Độc hoạt, Tần giao, Bạch thược, Đương quy, Xuyên khung, Thiên niên kiện, Ngưu tất, Hoàng kỳ, Đỗ trọng, Bột Mã tiền chế.	500mg, 500mg, 500mg, 400mg, 400mg, 300mg, 300mg, 300mg, 300mg, 300mg, 300mg, 200mg, 40mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 3 vi x 10 viên	2	36 tháng	VD-26637-17 CV gia hạn số 718/YDCT-QLD	Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	Việt Nam	Viên	50.000	2.982	149.100.000	Công ty Cổ phần Dược Medi Miền Bắc
17	D20	Thuốc ho Bách bộ	Bách bộ	60g	Uống	Cao lỏng	Hộp 1 chai 120ml cao lỏng	2	24 tháng	V180-H02-19 CV gia hạn số: 18609e/QLD-ĐK ngày 19/11/2021	Cơ sở sản xuất thuốc Y học cổ truyền Bảo Phương	Việt Nam	Chai	9.000	24.990	224.910.000	Công ty Cổ phần Dược Medi Miền Bắc
18	D04	Bổ gan P/H	Cao đặc Diệp hạ châu (tương đương 1,25g Diệp hạ châu); Cao đặc Bồ bồ (tương đương với 1g Bồ bồ); Cao đặc Chi từ (tương đương với 0,25g Chi từ).	125mg (1,25g); 100mg (1g); 25mg (0,25g).	Uống	Viên nén bao đường	Hộp 5 vi x 20 viên	2	36 tháng	VD-24998-16	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng	Việt Nam	Viên	200.000	610	122.000.000	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng
19	D08	Thấp khớp hoàn P/H	Mỗi gói 5g chứa: Cao đặc Tần giao (tương đương 1g Tần giao); Cao đặc Đỗ trọng (tương đương 1g Đỗ trọng); Cao đặc Ngưu tất (tương đương 1g Ngưu tất); Cao đặc Độc hoạt (tương đương 1g Độc hoạt); Bột Phòng phong; Bột Xuyên khung; Bột Tục đoạn; Bột Hoàng kỳ; Bột Bạch thược; Bột Đương quy; Bột Phục linh; Bột Cam thảo; Bột Thiên niên kiện.	0,1g (1g); 0,1g (1g); 0,15g (1g); 0,12g (1g); 0,5g; 0,5g; 0,5g; 0,5g; 0,5g; 0,4g; 0,4g.	Uống	Viên hoàn cứng	Hộp 10 gói x 5g	2	36 tháng	VD-25448-16	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng	Việt Nam	Gói	60.000	4.950	297.000.000	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng
20	D10	Đại tràng hoàn P/H	Mỗi gói 4g hoàn cứng chứa: Bột Bạch truật; Bột Hoàng liên; Bột Hoài sơn; Bột Hoàng đằng; Bột Mộc hương; Bột Bạch linh; Bột Sa nhân; Bột Bạch thược; Bột Trần bì; Cao đặc Cam thảo (tương ứng với 0,4g Cam thảo); Cao đặc Đảng sâm (tương ứng với 733mg Đảng sâm).	0,65g; 0,54g; 0,42g; 0,4g; 0,35g; 0,35g; 0,35g; 0,35g; 0,35g; 0,25g; 0,04g (0,4g); 0,22g (733mg).	Uống	Viên hoàn cứng	Hộp 10 gói x 4g	2	36 tháng	VD-25946-16	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng	Việt Nam	Gói	13.000	4.000	52.000.000	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng

QUANG
ÂM
PHỐ
HƯNG

STT	Mã thuốc	Tên thuốc	Tên thành phần của thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tuổi thọ)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VND) (có VAT)	Thành tiền (VND)	Tên nhà thầu
21	D18	Hoạt huyết Phúc Hưng	Bột Đương quy; Cao đặc dược liệu (tương đương với Thục địa 400mg; Ngưu tất 400mg; Xuyên khung 300mg; Ích mẫu 300mg).	120mg; 240mg (400mg, 400mg, 300mg, 300mg)	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 2 vi x 20 viên	2	36 tháng	VD-24511-16	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng	Việt Nam	Viên	500.000	800	400.000.000	Công ty TNHH Đông Dược Phúc Hưng
22	D01	Cầm xuyên Hương	Bột xuyên khung; Bột Bạch Chi; Hương Phụ; Bột Quế Nhục; Bột Cam Thảo; Bột Gừng	125mg+ 130mg+ 120mg+ 5mg + 5mg + 15mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên	2	24 tháng	VD-24385-16 (QĐ duy trì hiệu lực số 165/QĐ-YDCT ngày 14/10/2021)	Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Ninh	Việt Nam	Viên	16.000	350	5.600.000	Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Ninh
23	D16	Hoạt huyết dưỡng não QN	Cao khô lá bạch quả 20mg; Cao đặc rễ đinh lăng 10:1 (tương đương 1500mg đinh lăng) 150mg	20mg + 150mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên	2	24 tháng	VD-24388-16 (CV duy trì hiệu lực số 4781/QLD-ĐK ngày 02/06/2022 +NĐ số 29/2022/NĐ-CP ngày 29/04/2022	Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Ninh	Việt Nam	Viên	120.000	450	54.000.000	Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế Quảng Ninh
Tổng cộng: 23 mặt hàng																2.790.110.000	